

**BÁO CÁO CÔNG KHAI NĂM HỌC 2024 - 2025
THEO THÔNG TƯ SỐ 09/TT-BGDĐT**

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Tên cơ sở giáo dục:

- Tên tiếng Việt: VIỆN ĐÀO TẠO MỞ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - ĐẠI HỌC HUẾ

- Tên tiếng Anh: INSTITUTE OF OPEN EDUCATION AND INFORMATION TECHNOLOGY – HUE UNIVERSITY

2. Địa chỉ: Số 05 đường Hà Nội, phường Thuận Hóa, thành phố Huế

- Điện thoại: 02343.837385 – 02343.83.773

- Hotline: 0365.547575

- Website: <http://hoeit.hueuni.edu.vn>

- Email: hoeit@hueuni.edu.vn

3. Loại hình tổ chức: Cơ sở Giáo dục đào tạo (hình thức đào tạo từ xa).

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

a. Sứ mạng

Đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, năng động và sáng tạo; Nghiên cứu, chuyển giao các dịch vụ về giáo dục mở, học liệu số, ngoại ngữ và công nghệ thông tin.

b. Tầm nhìn

Đến năm 2030, Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin - Đại học Huế (Viện) là một trong những đơn vị hàng đầu về đào tạo theo phương thức đào tạo từ xa của cả nước.

c. Giá trị cốt lõi

Chất lượng - Trách nhiệm - Đoàn kết - Sáng tạo.

d. Triết lý giáo dục

Phát triển gắn với nhu cầu xã hội - Góp phần xây dựng xã hội học tập.

e. Mục tiêu

- Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng Viện trở thành trung tâm đào tạo chất lượng cao, đa ngành, đa lĩnh vực; đảm bảo người học sau khi tốt nghiệp có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có đủ kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và ứng dụng, chủ động thích ứng với môi trường làm việc năng động.

- Mục tiêu cụ thể

Từ mục tiêu tổng quát trên, Viện xác định các mục tiêu phát triển cụ thể đến năm 2030 như sau:

+ Mục tiêu 1: Xây dựng hệ thống tổ chức hoàn thiện và cơ chế quản lý phù hợp trên cơ sở tự chủ, đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để không ngừng phát triển năng lực đào tạo, nghiên cứu khoa học công nghệ và phục vụ xã hội; Xây dựng đội ngũ viên chức, người lao động đảm bảo về số lượng, cân đối về cơ cấu, có đạo đức tốt, làm việc chuyên nghiệp và sáng tạo.

+ Mục tiêu 2: Đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp giỏi, năng lực nghiên cứu tốt, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng cao, có năng lực học tập suốt đời, đáp ứng được nhu cầu của xã hội.

Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng đào tạo và hoạt động khoa học công nghệ theo hướng hiện đại. Không ngừng cải thiện chất lượng đào tạo, khoa học công nghệ và dịch vụ nhằm nâng cao vị thế, tăng khả năng cạnh tranh về đào tạo theo phương thức đào tạo từ xa ở trong nước.

+ Mục tiêu 4: Xây dựng hệ thống cơ sở vật chất đồng bộ và hiện đại, đáp ứng nhu cầu hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học công nghệ, phục vụ xã hội và quản lý điều hành; Đảm bảo kinh phí cho các hoạt động thường xuyên, đầu tư phát triển và từng bước nâng cao thu nhập cho viên chức, người lao động. Quản lý tài chính theo đúng luật pháp, minh bạch, công bằng và hiệu quả.

+ Mục tiêu 5: Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin đồng bộ và hoàn thiện, hiện đại, đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số cho các hoạt động chung của đơn vị. Thực hiện đồng bộ các giải pháp theo nguyên tắc: hạ tầng tập trung, thông tin thống nhất, hành chính liên thông; bảo đảm an toàn - an ninh thông tin, cân đối giữa nhu cầu và khả năng thực hiện, phù hợp với các điều kiện về tổ chức, kỹ thuật và nguồn lực chung của Viện; có lộ trình phù hợp, trong đó ưu tiên triển khai trước những nhiệm vụ trọng tâm, khả thi, có hiệu quả cao, ứng dụng trong các đơn vị chức năng thuộc Viện.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin - Đại học Huế (tiền thân là Trung tâm Đào tạo từ xa - Đại học Huế thành lập ngày 24/01/1995) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Đại học Huế, được thành lập theo Quyết định số 46/QĐ-ĐHH ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Giám đốc Đại học Huế trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Giáo dục Thường xuyên, Trung tâm Học liệu, Trung tâm Công nghệ thông tin - Đại học Huế. Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin - Đại học Huế có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên (đơn vị nhóm 3) theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục thực hiện lộ trình tự chủ tài chính theo quy định hiện hành và quy định của Đại học Huế.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử

Họ và tên	Chức vụ	Địa chỉ nơi làm việc	Số điện thoại	Địa chỉ thư điện tử
Nguyễn Hoàng Sơn	Bí thư Đảng ủy; Viện trưởng	Số 05 đường Hà Nội, P Thuận Hóa, TP Huế	0914204003	nhsonsp@hueuni.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy

Cơ cấu tổ chức

- Viện trưởng; các Phó Viện trưởng.
- Hội đồng Khoa học và đào tạo, các hội đồng tư vấn.
- Đơn vị thuộc Viện:
 - + Phòng Hành chính - Tổng hợp.
 - + Phòng Đào tạo, Nghiên cứu và Hợp tác phát triển.
 - + Trung tâm Truyền thông và Công nghệ.

a) Quyết định thành lập đơn vị: Quyết định số 46/QĐ-ĐHH ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Giám đốc Đại học Huế về việc thành lập Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin trực thuộc Đại học Huế.

b) Quyết định bổ nhiệm Lãnh đạo đơn vị:

- Quyết định bổ nhiệm ông **Nguyễn Hoàng Sơn**, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Giảng viên cao cấp, Bí thư Đảng ủy, Quyền Viện trưởng Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin - Đại học Huế, giữ chức vụ Viện trưởng Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin - Đại học Huế nhiệm kỳ 2021 - 2026 (Quyết định số 779/QĐ-ĐHH ngày 11 tháng 6 năm 2021).

- Quyết định điều động **Nguyễn Tương Tri**, Tiến sĩ, Giảng viên, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, đến công tác tại Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin - Đại học Huế và bổ nhiệm chức vụ Phó Viện trưởng Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin - Đại học Huế, thời hạn 05 năm (Quyết định số 1867/QĐ-ĐHH ngày 03 tháng 12 năm 2020).

- Quyết định bổ nhiệm ông **Nguyễn Văn Tuấn**, giữ chức vụ Phó Viện trưởng Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin - Đại học Huế, nhiệm kỳ 5 năm (Quyết định số 146/QĐ-ĐHH ngày 07 tháng 02 năm 2020).

c) Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị: Quyết định số 1572/QĐ-ĐHH ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin - Đại học Huế.

d) Quyết định thành lập các đơn vị thuộc: Quyết định số 492/QĐ-ĐHH ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Giám đốc Đại học Huế về việc thành lập các đơn vị thuộc Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin - Đại học Huế.

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo các đơn vị thuộc:

Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại	Địa chỉ thư điện tử	Địa chỉ nơi làm việc	Nhiệm vụ, trách nhiệm
Nguyễn Tương Tri	Phó Viện trưởng; Kiêm TP Đào tạo, Nghiên cứu và HTPT	0983025251		Số 05 đường Hà Nội, P Thuận Hóa, TP Huế	Thực hiện theo Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Viện và các văn bản khác có liên quan.
Nguyễn Văn Tuấn	Phó Viện trưởng kiêm GD Trung tâm TT&CN	094019726		Số 05 đường Hà Nội, P Thuận Hóa, TP Huế	Thực hiện theo Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Viện và các văn bản khác có liên quan.
Võ Thị Hiền	Trưởng Phòng Hành chính - Tổng hợp	0914423529		Số 05 đường Hà Nội, P Thuận Hóa, TP Huế	Thực hiện theo Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Viện và các văn bản khác có liên quan.

Lê Bá Thông	Phó Trưởng Phòng Hành chính - Tổn hợp; Kế toán trưởng	0905290779		Số 05 đường Hà Nội, P Thuận Hóa, TP Huế	Thực hiện theo Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Viện và các văn bản khác có liên quan.
Hồ Đắc Mai Hân	PTP Đào tạo, Nghiên cứu và hợp tác phát triển	0912727255		Số 05 đường Hà Nội, P Thuận Hóa, TP Huế	Thực hiện theo Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Viện và các văn bản khác có liên quan.

8. Các văn bản khác của đơn vị:

- Quy chế dân chủ: số 206/QĐ-VĐTMCNTT 14 tháng 8 năm 2020 của Viện trưởng Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin - Đại học Huế về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin - Đại học Huế.

- Quy chế chi tiêu nội bộ: số 2359/QĐ-VĐTMCNTT ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Viện trưởng Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin - Đại học Huế về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin - Đại học Huế.

II. ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Các chỉ số đánh giá về đội ngũ giảng viên toàn thời gian⁴

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo 2024 - 2025	Năm trước liền kề năm báo cáo 2023 - 2024
1	Tỉ lệ người học quy đổi trên giảng viên		
2	Tỉ lệ giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	02	02
3	Tỉ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ	02	02

2. Thống kê đội ngũ giảng viên toàn thời gian theo các lĩnh vực đào tạo⁷

TT	Đội ngũ giảng viên	Số lượng	Trình độ			Chức danh	
			Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	PGS	GS
1	Giảng viên toàn thời gian	02	0	0	02	01	0
	Lĩnh vực Địa lý Tự nhiên	01	0	0	01	01	0
	Lĩnh vực Tin học	01	0	0	01	0	0
2	Giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động						
	Lĩnh vực Địa lý Tự nhiên	01	0	0	01	01	0
	Lĩnh vực Tin học	01	0	0	01	0	0

3. Thống kê đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ⁸

TT	Chỉ số	Năm báo cáo 2024 - 2025	Năm trước liền kề năm báo cáo 2023 - 2024
1	Số cán bộ quản lý khối hành chính và hỗ trợ	06	06
2	Số nhân viên khối hành chính và hỗ trợ	50	52

3	Tỉ lệ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ trên tổng số giảng viên toàn thời gian		
---	--	--	--

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Các chỉ số đánh giá về cơ sở vật chất⁹

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo
1	Diện tích đất/người học (m2)		
2	Diện tích sàn/người học (m2)		
3	Tỉ lệ giảng viên có chỗ làm việc riêng biệt		
4	Số đầu sách/ngành đào tạo		
5	Số bản sách/người học		
6	Tỉ lệ học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến		
7	Tốc độ Internet/1.000 người học (Mbps)		

2. Diện tích đất và diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo¹⁰

Địa điểm	Địa chỉ	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn (m ²)
Trụ sở	05 Hà Nội, phường Thuận Hóa, thành phố Huế	1.298	2.470

3. Các hạng mục cơ sở vật chất được đầu tư mới trong năm

TT	Hạng mục đầu tư	Địa điểm ¹¹	Kinh phí (triệu đồng)
1	Xây mới tòa nhà...		
2	Nâng cấp tòa nhà...		
3	Đầu tư mới phòng thí nghiệm...		
4	Nâng cấp phòng thí nghiệm...		
5	Sửa chữa, nâng cấp, mua sắm trang thiết bị	05 Hà Nội, P Thuận Hóa, TP Huế	2.000
Tổng cộng			2.000

V. KẾT QUẢ TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO

1. Các chỉ số đánh giá về tuyển sinh và đào tạo¹²

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo 2024 - 2025	Năm trước liền kề năm báo cáo 2023 - 2024
1	Tỉ lệ nhập học trung bình 3 năm	90,9%	91,8%
2	Tỉ số tăng giảm quy mô đào tạo 3 năm	143%	143,1%
3	Tỉ lệ thôi học	10,68%	9,38%
4	Tỉ lệ thôi học năm đầu	10%	9,15%
5	Tỉ lệ tốt nghiệp	92%	91,6%
6	Tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn	80%	81,6%
7	Tỉ lệ người học hài lòng với giảng viên	98%	97%
8	Tỉ lệ người tốt nghiệp hài lòng tổng thể	95%	98%
9	Tỉ lệ người tốt nghiệp có việc làm đúng chuyên môn		

2. Quy mô đào tạo, tuyển mới và tốt nghiệp năm

TT	Số lượng người học	Đang học	Tuyển mới	Tốt nghiệp	Tỷ lệ việc làm ¹³
I	Đại học				
1	Lĩnh vực 1				

	Chính quy				
	Vừa làm vừa học				
	Đào tạo từ xa	13.161	6.784	2876	90%
2	Lĩnh vực 2				
II	Thạc sĩ (và trình độ tương đương)				
1	Lĩnh vực 1				
2	Lĩnh vực 2				
III	Tiến sĩ				
1	Lĩnh vực 1				
2	Lĩnh vực 2				

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Các chỉ số đánh giá về hoạt động khoa học và công nghệ¹⁴

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo
1	Tỉ trọng thu khoa học-công nghệ		
2	Số công bố khoa học/giảng viên		
3	Số công bố WoS, Scopus/ giảng viên		

2. Các đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện trong năm

ĐVT: Đồng

TT	Đề tài nghiên cứu khoa học	Số lượng	Kinh phí thực hiện trong năm
1	Đề tài cấp Nhà nước	0	0
2	Đề tài cấp bộ, tỉnh	0	0
3	Đề tài cấp cơ sở	06	120.000.000
4	Đề tài hợp tác doanh nghiệp (trong nước)	0	0
5	Đề tài hợp tác quốc tế	0	0
	Tổng số		

3. Kết quả công bố khoa học, công nghệ

TT	Công trình công bố	Năm báo cáo 2024 - 2025	Năm trước liền kề năm báo cáo 2023 - 2024
1	Tổng số bài báo khoa học được HDGSNN công nhận không nằm trong danh mục WoS, Scopus và bằng độc quyền giải pháp hữu ích	0	0
2	Tổng số công bố WoS, Scopus tất cả các lĩnh vực	- 01 bài Scopus (Q1, Q2) hoặc SCIE, SSCI hoặc AHCI của WoS Core Collection hoặc được thay bằng 1 chương sách của nhà xuất bản quốc tế có uy tín; 01 bài Scopus hoặc ESCI hoặc được thay bằng 1 bài đăng ký yếu hội thảo quốc tế có ISBN; 01 bài báo đăng trên Tạp chí Khoa học Đại học Huế;	- 01 bài Scopus 01 bài SCIE-Q1; 6 bài quốc tế khác; - 11 bài báo khoa học

		- 01 bài có ISBN; 01 bài Scopus (Q3, Q4) hoặc SCIE, SSCI, AHCI; 01 bài HĐ CDGSNN công nhận; - 21 bài báo khoa học đăng Kỷ yếu Hội thảo khoa học	đăng Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia
3	Tổng số sách chuyên khảo, số tác phẩm nghệ thuật và thành tích thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế	0	0
4	Tổng số bằng độc quyền sáng chế	0	0
5	Tổng số bằng độc quyền giải pháp hữu ích	0	

VII. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Các chỉ số đánh giá về tài chính¹⁵

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo
1	Biên độ hoạt động trung bình 3 năm		
2	Chỉ số tăng trưởng bền vững		

2. Kết quả thu chi hoạt động¹⁶

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ số thống kê	Năm báo cáo (2025)	Năm trước liền kề năm báo cáo (2024)
A	TỔNG THU HOẠT ĐỘNG		89.365.816.270
I	Hỗ trợ chi thường xuyên từ Nhà nước/nhà đầu tư		
II	Thu giáo dục và đào tạo		88.321.835.228
1	Học phí, lệ phí từ người học		84.899.835.228
2	Từ NSNN cấp		3.422.000.000
3	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
4	Thu khác		
III	Thu khoa học và công nghệ		
1	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN		
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
3	Thu khác		
IV	Thu khác (thu nhập ròng)		1.043.981.042
B	TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG		67.807.593.541
I	Chi lương, thu nhập		9.495.561.068
1	Chi lương, thu nhập của giảng viên		
2	Chi lương, thu nhập cho cán bộ khác		9.495.561.068
II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ		58.265.902.473
1	Chi cho đào tạo		53.948.880.730
2	Chi cho nghiên cứu		
3	Chi cho phát triển đội ngũ		
4	Chi phí chung và chi khác		4.317.021.743
III	Chi hỗ trợ người học		46.130.000

1	Chi học bổng và hỗ trợ học tập		
2	Chi hoạt động nghiên cứu		
3	Chi hoạt động khác		46.130.000
IV	Chi khác		
C	CHÊNH LỆCH THU CHI		21.558.222.729

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC¹⁷

1. Những kết quả đạt được trong lãnh đạo công tác cán bộ

Nhận thức và quán triệt tầm quan trọng của lĩnh vực công tác tổ chức cán bộ, Viện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cơ cấu lại tổ chức bộ máy và đội ngũ viên chức, người lao động. Lãnh đạo tốt việc điều chuyển viên chức, người lao động trong Viện trên cơ sở căn cứ vào khối lượng công việc, phẩm chất và năng lực; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động. Trong xây dựng và thực hiện Đề án vị trí việc làm, công khai, minh bạch, theo những tiêu chí đã được thảo luận và thống nhất trong toàn cơ quan, đúng quy định, pháp luật.

2. Những kết quả đạt được trong lãnh đạo công tác đào tạo và tuyển sinh; các hoạt động nghiên cứu khoa học; công tác khảo thí và bảo đảm chất lượng giáo dục:

2.1. Công tác quản lý đào tạo và tuyển sinh

- Phát triển quy mô đào tạo và mở rộng tuyển sinh thêm các ngành đào tạo mới có trong chương trình chung của Đại học Huế; tăng cường liên kết với các địa phương trong tuyển sinh, quản lý đào tạo; thực hiện phương châm chất lượng luôn đặt lên hàng đầu, từng bước bảo đảm và nâng cao chất lượng giáo dục; hoàn thiện các chương trình, văn bản quy định về phương thức đào tạo, phương thức quản lý theo đúng quy chế mới về đào tạo từ xa; thực hiện đúng cam kết với xã hội.

- Công tác tuyển sinh bảo đảm thực hiện đúng theo các quy chế, quy định hiện hành. Rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý, điều hành công tác đào tạo tuân thủ Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học ban hành theo Thông tư số 28/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát đào tạo được triển khai thường xuyên và đột xuất, góp phần giữ vững nề nếp quản lý và thực hiện kế hoạch đào tạo. Xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo đáp ứng nhu cầu người học và điều kiện thực tế.

2.2. Công tác nghiên cứu khoa học

Viện luôn chú trọng lãnh đạo công tác nghiên cứu khoa học để tạo điều kiện và động lực phát triển; tăng cường trao đổi kinh nghiệm trong nghiên cứu khoa học giáo dục, đặc biệt là hình thức đào tạo từ xa và đào tạo trực tuyến.

- Viện đã ban hành: Quyết định số 142/QĐ-VĐTMCNTT ngày 09 tháng 01 năm 2024 Quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở tại Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin - Đại học Huế; Quyết định số 151/QĐ-VĐTMCNTT ngày 06 tháng 01 năm 2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở.

Trên cơ sở các Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Huế và Viện, các nhiệm vụ khoa học công nghệ các cấp được quản lý chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi cho viên chức và người lao động trong hoạt động nghiên cứu khoa học. Viện đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, góp phần nâng cao năng lực nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ vào thực tiễn. Số lượng công bố khoa học trên các tạp chí uy tín trong nước và quốc tế ngày càng tăng, nhiều công trình được đánh giá cao và có giá trị ứng dụng. Viện cũng đã mở rộng hợp tác với các cơ sở nghiên cứu, trường đại học trong và ngoài nước, thúc đẩy trao đổi học thuật và triển khai các đề tài liên ngành. Đồng thời, đội ngũ cán bộ nghiên cứu của Viện ngày càng được nâng cao về trình độ chuyên môn,

kỹ năng nghiên cứu và khả năng hội nhập Quốc tế. Trong thời gian tới, Viện tiếp tục đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu theo định hướng ứng dụng, tăng cường kết nối với các đơn vị trong và ngoài nước, đồng thời chú trọng phát triển các lĩnh vực mũi nhọn phù hợp với chiến lược phát triển của Đại học Huế và nhu cầu thực tiễn của xã hội.

- Tổ chức thành công Hội thảo khoa học quốc gia với chủ đề “Đào tạo trực tuyến: Công nghệ - Học liệu - Con người”; Hội thảo khoa học “Đảm bảo chất lượng và hướng đến công tác kiểm định chương trình đào tạo từ xa tại các đại học vùng”; Hội thảo “Triển khai đào tạo từ xa theo thông tư 28/2023/BDGDĐT”.

3. Những kết quả đạt được trong lãnh đạo công tác Công nghệ thông tin

Viện đã tập trung lãnh đạo công tác ứng dụng công nghệ thông tin vào phục vụ, hỗ trợ đào tạo và quản lý trong toàn đơn vị. Tích cực liên kết, hợp tác phát triển và chuyển giao công nghệ với các đơn vị trong và ngoài Đại học Huế.

- Vận hành tốt hệ thống công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả công tác đào tạo và công tác quản lý, điều hành; bảo đảm an ninh thông tin, an toàn và bảo mật cho hệ thống công nghệ thông tin. Chú trọng đến các công tác hợp tác, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực gia công phần mềm, đào tạo trực tuyến.

- Xây dựng và triển khai thành công giai đoạn IV hệ thống phần mềm quản lý đào tạo tin chỉ AAIS.

- Xây dựng hệ thống học tập hoàn toàn trên LMS; nâng cấp hệ thống elearning tích hợp hệ thống Video conference vào lớp học; triển khai học liệu điện tử trên LMS. Hoàn thiện hệ thống nhập điểm; hoàn thiện quy trình thi và kiểm tra trực tuyến trên hệ thống hỗ trợ học tập.

- Hoàn thiện hệ thống quản lý văn bản giai đoạn I và tiến hành bàn giao giai đoạn II.

- Phối hợp với các phòng, trung tâm thuộc Viện thực hiện tốt các hoạt động quảng bá hình ảnh tuyển sinh trên các nền tảng số.

4. Những kết quả đạt được trong lãnh đạo công tác Kế hoạch - Tài chính và Cơ sở vật chất

Viện đã sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất hiện có để phát triển, cải thiện điều kiện làm việc, giảng dạy, học tập và đời sống của viên chức, người lao động và người học. Đã tập trung mọi nguồn lực tài chính cho các hoạt động đào tạo và dịch vụ phục vụ đào tạo, phục vụ người học. Đầu tư cải thiện và phát triển hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, đầu tư cải tạo cơ sở vật chất.

- Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin - Đại học Huế là đơn vị sự nghiệp có thu, hoạt động theo nguyên tắc tự cân đối thu chi, nguồn thu học phí không ổn định và phụ thuộc nhiều vào các yếu tố khách quan, Viện đã xác định rõ việc duy trì ổn định và sử dụng hiệu quả nguồn thu học phí để tiếp tục ổn định và phát triển.

- Công tác kế hoạch tài chính bảo đảm tuân thủ các quy định chung của Bộ tài chính, của Đại học Huế về mọi chế độ thu chi ở Viện; thực hiện tốt công tác tự kiểm tra tài chính và duyệt quyết toán năm theo quy định về quản lý tài chính tài sản. Thực hiện nghiêm túc chế độ thanh quyết toán với Đại học Huế và Cục Thuế tỉnh Thừa Thiên Huế, được đơn vị quản lý tài chính cấp trên đánh giá là đơn vị quản lý tài chính chặt chẽ, đúng nguyên tắc./.

